

힘이 넘치는 대학,
행복이 가득한 대학

Hướng dẫn tuyển sinh (Tân sinh viên/
sinh viên chuyển trường)
Đợt 1 năm 2025



국립목포대학교
<http://www.mokpo.ac.kr>

Lịch tuyển sinh

Nội dung	Lịch trình		Ghi chú
Tiếp nhận hồ sơ	Đợt1	Từ 01/11/2024 (Thứ 6) đến 18 giờ 22/11/2024 (Thứ 6)	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Nơi tiếp nhận hồ sơ: Trụ sở chính Viện giáo dục và giao lưu quốc tế (Vị trí: Tầng 2 Toà A10 Trung tâm thông tin tổng hợp)
	Đợt2	Từ 02/01/2025 (Thứ 5) đến 18 giờ 24/01/2025 (Thứ 6)	
Nộp hồ sơ	Đợt1	Từ 01/11/2024(Thứ 6) đến 18 giờ 29/11/2024 (Thứ 6)	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Phương thức nộp hồ sơ ▶ Bưu điện hoặc nộp trực tiếp * Chỉ chấp nhận những hồ sơ được nhận trong thời hạn nộp quy định. ▪ Địa chỉ nhận hồ sơ ▶(58554) Viện Giáo dục và Giao lưu Quốc tế, Đại học Quốc gia Mokpo,1666 Yeongsan-ro, Cheonggye-myeon, Muan-gun, Jeollanam-do, Hàn Quốc
	Đợt2	Từ 02/01/2025 (Thứ 5) đến 18 giờ 04/02/2025 (Thứ 3)	
Phỏng vấn	Đợt1	Từ 14 giờ 11/12/2024 (Thứ 4)	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Người đang sống tại Hàn Quốc: Phỏng vấn tại địa điểm đ ược chỉ định (Thông báo riêng) ▪ Người đang sống ở nước ngoài: Phỏng vấn online
	Đợt2	Từ 14 giờ 12/02/2025 (Thứ 4)	
Công bố kết quả	Đợt1	20/12/2024 (Thứ 6)	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Công bố kết quả ▶ Kết quả phỏng vấn sẽ được công bố chính thức trên trang chủ của trường (không thông báo riêng) ▶ Giấy báo trúng tuyển, thông báo học phí và các tài liệu hướng dẫn khác có thể đăng ký thông qua Viện Giáo dục và Giao lưu Quốc tế.
	Đợt2	14/02/2025 (Thứ 6)	
Nộp học phí	Đợt1	20/12/2024 (Thứ 6) đến 27/12/2024 (Thứ 6)	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Nộp học phí ▶ Tên ngân hàng: Ngân hàng Shinhan ▶ Giấy nộp học phí có thể đăng kí thông qua Viện giáo dục và giao lưu quốc tế
	Đợt2	14/02/2025 (Thứ 6) đến 21/02/2025 (Thứ 6)	

※ Lịch trình trên có thể thay đổi do tình hình nội bộ của trường hoặc các yếu tố bất khả kháng như thiên tai, dịch bệnh lây lan (những thay đổi sẽ được thông báo trên trang web tuyển sinh).

【 1. Chỉ tiêu tuyển sinh theo từng chuyên ngành 】

Đại học chuyên khoa	Chuyên ngành	Tên ngành tuyển sinh		
Khoa nhân văn	Nhân văn	Ngôn ngữ & Văn học Hàn Quốc Khoa sáng tác văn học Hàn Quốc	Ngôn ngữ & văn học Hàn Quốc	
			Văn học nghệ thuật	
		Truyền thông toàn cầu	Ngôn ngữ & văn học tiếng Anh	
			Văn hoá Đông Á	
		Khoa nội dung nhân văn	Ngôn ngữ & văn học Nhật Bản	
			Nội dung văn hoá	
Khoa khoa học và xã hội	Nhân văn	Luật & Cảnh sát	Nội dung lịch sử	
			Di sản văn hoá	
		Hành chính & Media	Khoa luật	
			Luật an toàn cảnh sát	
				Hành chính
				Ngôn luận chính trị học
				Khoa địa chất
				Khoa phúc lợi xã hội
				Khoa du lịch
		Khoa khoa học và tự nhiên	Tự nhiên	Thực phẩm & dược phẩm
Dược phẩm				
Trồng trọt và lâm nghiệp	Tài nguyên rừng			
	Trồng trọt (làm vườn)			
				Khoa y học thuỷ sản
				Khoa Kỹ thuật bán dẫn
Đại học công nghệ	Tự nhiên	Khoa cơ khí, Hải quân và Kỹ thuật hàng hải	Kỹ sư cơ khí	
			Năng lượng xanh	
			Kỹ thuật đóng tàu	
				Khoa kỹ thuật điện
				Khoa Kỹ thuật trí tuệ nhân tạo
		Khoa khoa học máy tính	Khoa học máy tính	
			Tích hợp phần mềm	
			Bảo vệ thông tin	
		Kiến trúc xây dựng Khoa Kỹ thuật môi trường	Khoa kiến trúc	
			Khoa xây dựng	
	Khoa môi trường			
	Nhân văn-Tự nhiên	Khoa quy hoạch đô thị và cảnh quan	Khoa cảnh quan	
			Phát triển đô thị và địa phương	
	Tự nhiên	Khoa kiến trúc (hệ 5 năm)		
Khoa kỹ thuật hoá học năng lượng				
Đại học kinh doanh	Nhân văn	Khoa kinh doanh	Khoa quản trị kinh doanh	
			Bảo hiểm tài chính	
		Khoa kinh tế, thương mại	Khoa kinh tế	
			Khoa thương mại	
Khoa học đời sống Nghệ thuật và Giáo dục thể chất	Nhân văn	Khoa mầm non		
	Tự nhiên	Khoa dinh dưỡng thực phẩm		
		Khoa thời trang		
	Năng khiếu, Nghệ thuật, Thể thao	Khoa âm nhạc và nhạc cụ biểu diễn		
		Nghệ thuật và thiết kế	Nghệ thuật video, anime mới	
			Thiết kế đồ họa	
			Khoa thể dục	
Trực thuộc hiệu trưởng	Nhân văn	Khoa toàn cầu		

<Lưu ý về đơn vị tuyển sinh và chỉ tiêu tuyển sinh>

- ▶ Đối với sinh viên nhập học hệ Đại học, **quyền lựa chọn chuyên ngành được đảm bảo 100%** cho sinh viên tại thời điểm lựa chọn chuyên ngành
- ▶ **Khoa toàn cầu** có thể đăng ký theo chương trình tiếng Anh
- ▶ Nếu trường đánh giá ứng viên không đạt yêu cầu về trình độ học vấn, **có thể từ chối lựa chọn ứng viên đó.**

【 II . Tư cách ứng tuyển 】

1. Yêu cầu học lực

Phân loại	Tư cách ứng tuyển	Ghi chú	
Ứng viên có bố và mẹ đều là người nước ngoài	Tân sinh viên	Ứng viên có cả bố và mẹ đều là người nước ngoài, đã hoặc sẽ tốt nghiệp trung học phổ thông trong hoặc ngoài nước.	Trừ các trường hợp nhiều hoặc không có quốc tịch
	Sinh viên chuyển trường	Ứng viên có cả cha và mẹ đều là người nước ngoài, đã tốt nghiệp hoặc sẽ tốt nghiệp trung học phổ thông trong hoặc ngoài nước, và đáp ứng một trong các điều kiện sau: <ul style="list-style-type: none"> • Đã hoặc sẽ hoàn thành ít nhất 2 năm tại một trường đại học chính quy 4 năm trong hoặc ngoài nước (bao gồm các trường đại học công nghiệp, đại học phát thanh truyền hình, đại học trực tuyến được công nhận). • Đã hoặc sẽ tốt nghiệp trường cao đẳng trong hoặc ngoài nước, hoặc được công nhận có trình độ tương đương trở lên. • Đã hoặc sẽ nhận bằng cử nhân chuyên ngành theo “Luật Công nhận Tín chỉ” và “Luật Giáo dục Suốt đời”, hoặc đã tích lũy ít nhất 80 tín chỉ trong chương trình cử nhân theo các quy định của luật này.” 	Trừ các trường hợp nhiều hoặc không có quốc tịch (Có thể đăng ký mà không cần liên quan đến chuyên ngành của trường đại học trước đó)

2. Yêu cầu về năng lực ngoại ngữ (chọn 1)

<ul style="list-style-type: none"> ▪ Điều kiện về năng lực tiếng Hàn: <ul style="list-style-type: none"> • Đạt TOPIK cấp 2 trở lên (Kỳ thi Năng lực Tiếng Hàn của Viện Giáo dục Quốc tế Quốc gia) hoặc hoàn thành trình độ sơ cấp 2 trở lên tại Học viện Sejong. ▶ Tuy nhiên, đối với những người có TOPIK cấp 2, sau khi nhập học, bắt buộc phải hoàn thành ít nhất 300 giờ khóa học tiếng Hàn tại trường. ▶ Đối với các ứng viên ngành nghệ thuật và thể thao, yêu cầu có TOPIK cấp 2 trở lên hoặc trình độ sơ cấp 2 tại Học viện Sejong. • Đối với sinh viên đã hoặc sẽ hoàn thành 4 học kỳ khóa học tiếng Hàn tại Đại học Quốc gia Mokpo, chỉ những người vượt qua kỳ thi năng lực tiếng Hàn do trường tổ chức mới được công nhận đủ điều kiện nhập học. ▪ Điều kiện về năng lực tiếng Anh: <ul style="list-style-type: none"> • Đạt điểm PBT TOEFL 550 (IBT TOEFL 80, CBT TOEFL 210), IELTS 5.5, TEPS 297, TOEIC 700 trở lên hoặc có điểm tương đương trong các kỳ thi đánh giá năng lực tiếng Anh được nhà nước công nhận. ▪ Đối với sinh viên nhận học bổng chính phủ Hàn Quốc hoặc học bổng do chính phủ nước ngoài tài trợ, điều kiện sẽ được đánh giá riêng. ▪ Tất cả các kết quả thi chỉ được công nhận nếu đạt được trong vòng 2 năm kể từ ngày kết thúc nộp hồ sơ.
--

【 III. Phương thức tuyển chọn và đánh giá 】

1. Phương thức tuyển chọn: Phỏng vấn 100%

2. Phổ điểm đánh giá theo từng phương thức tuyển sinh

Phân loại	Ngành tuyển sinh	Phỏng vấn	비고
Ứng viên người nước ngoài	Tất cả các ngành tuyển sinh	100%(100 điểm)	▪Năng lực ngôn ngữ 40 điểm ▪Kiến thức chuyên ngành 30 điểm ▪Thái độ và năng lực cá nhân 15 điểm ▪Năng lực tư duy 15 điểm

※ Kết quả đánh giá được tính trung bình từ kết quả đánh giá riêng biệt của 3 giám khảo trở đi

3. Phương thức đánh giá thí sinh trúng tuyển

- ※ . Những ứng viên không đủ điều kiện ứng tuyển sẽ bị đánh trượt, không phụ thuộc vào điểm thi.
- ※ . Ứng viên đang sống ở nước ngoài chỉ được tham gia phỏng vấn online nếu có thể xác minh danh tính qua video call. (Nếu không thể xác minh danh tính qua video call, sẽ bị đánh trượt)
- ※ . Những ứng viên được hẹn phỏng vấn nhưng vắng mặt hoặc có kết quả phỏng vấn dưới 60% sẽ bị đánh trượt.
- ※ . Tất cả điểm số sẽ được làm tròn đến hai chữ số thập phân, sau khi làm tròn đến ba chữ số thập phân.
- ※ . Không tuyển chọn ứng viên dự bị.
- ※ . Dù không đạt chỉ tiêu ứng viên do ứng viên không đăng ký cũng sẽ không có đợt tuyển sinh bổ sung.

【 IV. Danh sách hồ sơ 】

STT	Phân loại	TS V	SVC T	Hồ sơ cần chuẩn bị
1	Đơn đăng ký nhập học	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<ul style="list-style-type: none"> ■ [Mẫu1] Tân sinh viên, [Mẫu2] Sinh viên chuyển trường / In mẫu hồ sơ và nộp
2	Bản cam kết bảo lãnh tài chính	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<ul style="list-style-type: none"> ■ [Mẫu2] In mẫu hồ sơ và nộp - Trường hợp chứng minh tài chính, chỉ công nhận chứng minh tài chính của bố mẹ
3	Bản đồng ý điều tra học lực	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<ul style="list-style-type: none"> ■ [Mẫu3] In mẫu hồ sơ và nộp
4	Giấy chứng nhận tốt nghiệp (hoặc tạm thời)	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<ul style="list-style-type: none"> ■ Bảng tốt nghiệp trung học phổ thông (hoặc tạm thời) (chọn 1 trong các mục sau) 1. Bản gốc chứng nhận tốt nghiệp (hoặc dự kiến tốt nghiệp) trung học phổ thông bằng tiếng Anh, hoặc bản dịch công chứng. * Trong trường hợp là chứng nhận dự kiến tốt nghiệp, phải bổ sung thêm chứng nhận tốt nghiệp. * Yêu cầu xác nhận của Lãnh sự Hàn Quốc tại quốc gia của ứng viên hoặc Lãnh sự quán Hàn Quốc tại Hàn Quốc. 2. Giấy chứng nhận học lực đã được xác nhận Apostille. 3. Báo cáo chứng nhận học lực của Bộ Giáo dục Trung Quốc.
5	Giấy chứng nhận kết quả học tập trung học phổ thông	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<ul style="list-style-type: none"> ■ Nộp bản gốc điểm toàn bộ các năm/toàn bộ khóa học trung học phổ thông • Chỉ chấp nhận các giấy tờ có đầy đủ tên trường, thông tin liên hệ và con dấu của trường. • Nộp bản gốc bằng tiếng Anh hoặc bản dịch công chứng. • Yêu cầu xác nhận của Đại sứ quán Hàn Quốc tại quốc gia của ứng viên hoặc Lãnh sự quán tại Hàn Quốc.
6	Chứng nhận hoàn thành khoá học (hoặc dự kiến) tại trường đại học trước đó hoặc chứng nhận tốt nghiệp (hoặc dự kiến)	X	<input type="radio"/>	<ul style="list-style-type: none"> ■ Nộp giấy chứng nhận hoàn thành hoặc tốt nghiệp (hoặc dự kiến tốt nghiệp) từ trường đại học trước đây • Bản gốc bằng tiếng Anh hoặc bản dịch công chứng do trường cấp, có ghi rõ thông tin về các năm học/kỳ học mà ứng viên đã hoàn thành. • Bản gốc bằng tiếng Anh hoặc bản dịch công chứng của giấy chứng nhận tốt nghiệp (hoặc dự kiến tốt nghiệp). • Đối với trường đại học nước ngoài, yêu cầu xác nhận của Đại sứ quán Hàn Quốc tại quốc gia của ứng viên hoặc Lãnh sự quán tại Hàn Quốc.
7	Giấy chứng nhận kết quả học tập của trường Đại học đã theo học	X	<input type="radio"/>	<ul style="list-style-type: none"> ■ Nộp bản gốc điểm toàn bộ các năm/toàn bộ khóa học đại học, bản gốc bằng tiếng Anh hoặc bản dịch công chứng • Đối với trường đại học nước ngoài, yêu cầu xác nhận của Đại sứ quán Hàn Quốc tại quốc gia của ứng viên hoặc Lãnh sự quán tại Hàn Quốc.
8	Giấy chứng minh quan hệ gia đình	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<ul style="list-style-type: none"> ■ Nộp bản dịch công chứng của giấy chứng nhận quan hệ gia đình hoặc giấy khai sinh, có nêu rõ quan hệ, họ tên và quốc tịch của ứng viên và cha mẹ • Quốc tịch Trung Quốc: Nộp giấy chứng nhận quan hệ họ hàng hoặc sổ hộ khẩu, bao gồm cả ứng viên và cha mẹ • Mọi thông tin trong các giấy tờ của ứng viên và cha mẹ phải hoàn toàn trùng khớp với thông tin trên hộ chiếu.

9	Bản sao hộ chiếu bản thân	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<ul style="list-style-type: none"> ■ Nộp bản sao hộ chiếu của cả cha và mẹ của ứng viên (chỉ chấp nhận hộ chiếu còn hiệu lực trước ngày hết hạn) • Trường hợp không có hộ chiếu hợp lệ, nộp bản sao giấy tờ tùy thân do quốc gia cấp và bản dịch công chứng.
10	Bản sao hộ chiếu bố mẹ	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<ul style="list-style-type: none"> ■ Nộp bản sao hộ chiếu còn hiệu lực ít nhất 6 tháng tính từ ngày nhập học • Đối với ứng viên mang quốc tịch Uzbekistan, bắt buộc phải nộp bản sao hộ chiếu quốc tế có thể sử dụng cho việc xuất cảnh.
11	Thẻ người nước ngoài (mặt trước/ mặt sau)	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<ul style="list-style-type: none"> ■ Áp dụng với ứng viên đã có thẻ người nước ngoài
12	Bản gốc giấy chứng nhận số dư ngân hàng	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<ul style="list-style-type: none"> ■ Giấy xác nhận số dư ngân hàng • Giấy xác nhận số dư ngân hàng (bằng tiếng Anh) của ứng viên hoặc người bảo lãnh tài chính với số tiền tương đương 16.000.000 KRW. • Nếu tài liệu được cấp bằng ngôn ngữ khác ngoài tiếng Hàn hoặc tiếng Anh, cần phải nộp bản dịch công chứng sang tiếng Hàn hoặc tiếng Anh.
13	Các chứng chỉ ngôn ngữ	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<ul style="list-style-type: none"> ■ Các chứng chỉ ngôn ngữ chỉ được chấp nhận nếu được cấp trong vòng 2 năm kể từ ngày nộp hồ sơ.

※ Lưu ý về nộp hồ sơ ※

- ※ Tất cả các tài liệu và mẫu đơn nộp hồ sơ phải được viết bằng tiếng Hàn hoặc tiếng Anh.
- ※ Tất cả các tài liệu nộp hồ sơ phải có thể đọc được và không bị hư hỏng; nếu không đọc được, ứng viên có thể gặp bất lợi.
- ※ Tài liệu bằng ngoại ngữ (bao gồm cả tiếng Anh) phải kèm theo bản dịch tiếng Hàn đã được công chứng.
- ※ Tất cả các lỗi thông tin/trùng lặp trên các tài liệu nộp không được chấp nhận, bao gồm cả lỗi dịch thuật và lỗi chính tả/trùng lặp.
- ※ Tên của bản thân và bố mẹ trên tất cả các tài liệu phải được ghi đúng theo tên tiếng Anh trong hộ chiếu, và không chấp nhận lỗi chính tả/trùng lặp hay việc bỏ sót/rút gọn tên.
- ※ Đối với , phải nộp hai bản tài liệu dùng để cấp visa sau khi được nhận.
- ※ Tất cả các tài liệu cần phải được đối chiếu với bản gốc và phải nộp cùng với bản gốc để được xác minh.
- ※ Có thể yêu cầu nộp thêm tài liệu nếu cần thiết.

【 V. Những điều cần lưu ý 】

1. Về nguyên tắc, hồ sơ dự tuyển và các giấy tờ liên quan phải được nộp trực tiếp. Trong trường hợp bất khả kháng phải gửi qua bưu điện, chỉ những hồ sơ đến trước 18:00 ngày kết thúc nhận hồ sơ mới được chấp nhận.
2. Tất cả giấy tờ phải được nộp bản gốc, nếu không thể nộp bản gốc, phải xuất trình bản gốc để đối chiếu và sau đó sẽ được hoàn trả lại.
3. Để thuận tiện cho việc xét duyệt hồ sơ, các giấy tờ xét duyệt bằng ngoại ngữ (bao gồm tiếng Anh) phải kèm theo bản dịch công chứng bằng tiếng Hàn.
4. Nếu phát hiện thông tin khai trong hồ sơ là sai sự thật hoặc thí sinh trúng tuyển bằng các phương pháp gian lận, kết quả trúng tuyển sẽ bị hủy. Nếu phát hiện hành vi gian lận trong quá trình học sau khi nhập học, quyết định nhập học cũng sẽ bị hủy bỏ.
5. Nguyên tắc là hồ sơ đã nộp và lệ phí dự thi sẽ không được hoàn trả, ngoại trừ trong các trường hợp bất khả kháng như thiên tai, bệnh tật hoặc tai nạn không phải lỗi của thí sinh khiến thí sinh không thể tham gia phỏng vấn, trong trường hợp đó lệ phí phỏng vấn sẽ được hoàn lại.
6. Thí sinh phải mang theo giấy tờ tùy thân (thẻ đăng ký người nước ngoài, hộ chiếu, v.v.) khi tham dự phỏng vấn. Nếu không mang theo, thí sinh sẽ không được tham gia phỏng vấn.
7. Danh sách trúng tuyển cuối cùng sẽ được công bố trên trang web thông tin tuyển sinh của trường (<https://iiee.mokpo.ac.kr/iiee/index.do>), và thí sinh trúng tuyển phải hoàn thành thủ tục nhập học trong thời gian quy định.
8. Thí sinh trúng tuyển theo diện xét tuyển dành cho người nước ngoài phải duy trì quốc tịch nước ngoài cho đến khi nhập học (nếu không duy trì quốc tịch nước ngoài, quyết định nhập học sẽ bị hủy bỏ).
9. Khuyến khích sinh viên chưa có bảo hiểm y tế quốc tế từ quốc gia của mình tham gia bảo hiểm y tế tại Hàn Quốc (tham khảo hướng dẫn của Bộ Y tế và Phúc lợi về “Bảo hiểm y tế cho người nước ngoài”).
10. Thí sinh không thể nộp hồ sơ vào nhiều đơn vị tuyển sinh trong trường, nhưng có thể nộp hồ sơ vào các trường đại học khác có lịch thi tuyển khác nhau.
11. Phải ghi rõ số điện thoại, địa chỉ hoặc E-mail liên lạc trên đơn đăng ký nhập học, mọi bất lợi do không liên lạc được sẽ do thí sinh tự chịu trách nhiệm.

※ Khi điền đơn đăng ký nhập học, tên phải được viết bằng tiếng Hàn, không phải theo cách phát âm gốc.

12. Những vấn đề không được đề cập trong hướng dẫn này sẽ được giải quyết theo các tiêu chuẩn riêng do trường quy định.

13. Mọi thắc mắc xin liên hệ theo thông tin dưới đây:

- Địa chỉ: (58554) Viện Giáo dục Giao lưu Quốc tế, Đại học Quốc gia Mokpo, 1666 Yeongsan-ro, Cheonggye-myeon, Muan-gun, Jeollanam-do, Hàn Quốc
- Điện thoại: +82 61-450-6193
- Fax: +82 61-450-2951
- Website: <https://iiee.mokpo.ac.kr/iiee/index.do>

【 VI. Lệ phí ứng tuyển 】

Phân loại	Chuyên ngành	Phí quản lý cơ bản	Phí phỏng vấn	Tổng
Ứng cử viên người nước ngoài (Tân sinh viên/ sinh viên chuyển trường)	Tất cả các chuyên ngành	20,000won	20,000won	40,000won

※ Trong trường hợp thí sinh không tham gia phỏng vấn do các lý do bất khả kháng không phải lỗi của thí sinh như thiên tai, bệnh tật hoặc tai nạn, hoặc thí sinh không đủ điều kiện để tham dự phỏng vấn, lệ phí phỏng vấn sẽ được hoàn trả (hoàn trả vào tài khoản ghi trong đơn đăng ký).

※ Tài khoản ngân hàng: Ngân hàng Shinhan 100-037-224260 (Đại học Quốc gia Mokpo) / Phải chuyển khoản dưới tên của thí sinh

【 VII. Hường dẫn học vụ 】

1. Học phí (Theo tiêu chuẩn học kỳ 2 năm học 2024)

(Đơn vị: won)

Chuyên ngành	Học phí I (A)	Học phí II (B)	Tổng(C=A+B)
Nhân văn- xã hội	373,000	1,284,500	1,657,500
Địa chất- Truyền thông ngôn ngữ chính trị - Thương mại điện tử	373,000	1,596,000	1,969,000
Phát triển vùng và đô thị	373,000	1,710,000	2,083,000
Khoa học- Thể dục	382,000	1,596,000	1,978,000
Kỹ thuật- Năng khiếu	408,000	1,710,000	2,118,000

※ Học bổng sẽ được miễn trừ vào học phí

2. Học bổng người nước ngoài

Phân loại	Đối tượng được hưởng	Giá trị học bổng	Ghi chú
Tân sinh viên	▪ Người có chứng chỉ năng lực tiếng Hàn (TOPIK) cấp 5 trở đi	100% Học phí	
	▪ Người có chứng chỉ năng lực tiếng Hàn (TOPIK) cấp 3 trở đi	Miễn giảm học phí II	
Học sinh đang theo học	Năm 1~4 ▪ Điểm trung bình học kỳ trước từ 4.0 và có TOPIK cấp 6 trở đi (đã tham gia bảo hiểm quốc dân)	100% Học phí	
	Năm 1~2 ▪ Điểm trung bình học kỳ trước từ 3.0 và có TOPIK cấp 4 trở đi (đã tham gia bảo hiểm quốc dân)	Miễn giảm học phí II	
	Năm 1~2 ▪ Điểm trung bình học kỳ trước từ 3.0 và có TOPIK cấp 3 trở đi (đã tham gia bảo hiểm quốc dân)	Miễn giảm học phí I	
	Năm 3~4 ▪ Điểm trung bình học kỳ trước từ 3.0 và có TOPIK cấp 5 trở đi (đã tham gia bảo hiểm quốc dân)	Miễn giảm học phí II	
	Năm 3~4 ▪ Điểm trung bình học kỳ trước từ 3.0 và có TOPIK cấp 4 trở đi (đã tham gia bảo hiểm quốc dân)	Miễn giảm học phí I	

※ Tiêu chí đủ điều kiện nhận học bổng chỉ áp dụng cho kỳ thi năng lực tiếng Hàn của Viện Giáo dục Quốc tế Hàn Quốc

Mẫu 1: Đơn xin ứng tuyển vào trường Đại học Quốc gia Mokpo học kỳ 1/ 2025 cho tân sinh viên

Mẫu 2: Đơn xin ứng tuyển vào trường Đại học Quốc gia Mokpo học kỳ 1/ 2025 cho sinh viên chuyển trường

**<Mẫu 2> Đơn xin ứng tuyển vào Đại học Quốc gia Mokpo
học kỳ 1/ 2025 <Dành cho sinh viên chuyển trường>**

Mã tiếp nhận hồ sơ		Mã dự thi		
Ư n g v i ê n	Họ và tên (Ghi bằng phiên âm tiếng Hàn)	Tên tiếng Hàn		
		Tên tiếng Anh		
		Tên tiếng mẹ đẻ		
	Ngày sinh		Giới tính	Năm() / Nữ()
	Số thẻ người nước ngoài		Số hộ chiếu	
	Quốc tịch	Quốc tịch	Nơi đang sống	Hàn Quốc() / Nước ngoài (tên quốc gia :)
	Địa chỉ	Địa chỉ	Địa chỉ email	
	Số liên lạc tại Hàn Quốc	Số liên lạc tại Hàn Quốc	Số liên lạc khẩn cấp	(Quan hệ với ứng viên:)
	Đại học từng theo học	Tên trường Đại học		Tên khoa
				Tên chuyên ngành
Năm tháng ngày (Tốt nghiệp, Dự kiến Tốt nghiệp, ()số năm học đã hoàn thành)				
Phân loại trường		<input type="checkbox"/> Nhân văn <input type="checkbox"/> Xã hội <input type="checkbox"/> Tự nhiên <input type="checkbox"/> kỹ thuật <input type="checkbox"/> Năng khiếu nghệ thuật		
Địa chỉ trường Đại học				
Tín chỉ tích lũy	Tổng số tín chỉ đã đạt được ()			
Thô ng tin ứng tuyển	Chuyên ngành ứng tuyển			
	Năng lực ngôn ngữ	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Chứng chỉ tiếng Hàn(TOPIK) : cấp ▪ Các chứng chỉ ngoại ngữ khác : 		
Tài khoản hoàn phí dự thi (Bản thân/ giám hộ)	Tên ngân hàng	Số tài khoản	Tên chủ tài khoản	
<p>Tôi xin được nộp hồ sơ nhập học vào quý trường, với đầy đủ các giấy tờ cần thiết.</p> <p align="center">Năm Tháng Ngày</p> <p align="center">Họ và tên ứng viên : (Ký tên)</p> <p align="center">Kính gửi Hiệu trưởng Trường Đại học Quốc gia Mokpo</p>				

Mã số dự thi:

Bản cam kết bảo lãnh tài chính du học

Họ tên ứng viên		
Người bảo lãnh	Họ tên	
	Nghề nghiệp	
	Địa chỉ	
	Địa chỉ liên lạc	
Quan hệ với ứng viên		

Người bảo lãnh tài chính được công nhận trên nguyên tắc là “Bố” và “Mẹ” của ứng viên

Tôi xin bảo đảm sẽ chịu toàn bộ chi phí cho quá trình du học của ứng viên nêu trên.

Tài liệu đính kèm: 1 bản chứng nhận số dư tài khoản ngân hàng hoặc giấy chứng nhận chuyển tiền hay đối ngoại tệ trong nước.

Năm Tháng Ngày

Họ và tên người bảo lãnh:

(Ký tên)

Kính gửi Hiệu trưởng Trường Đại học Quốc gia Mokpo

< Mẫu 4 >

Bản cam kết đồng ý xác minh học vấn của ứng viên

■ Họ tên/Name:

■ Chuyên ngành ứng tuyển /Desired Major:

Quá trình học vấn Curriculum	Tên trường Name of School		Địa chỉ trường School Address	Số điện thoại /Phone	Mã văn bằng / Registered Number
				Số fax/Fax	
Trung học phổ thông / High school	Tiếng Anh / English				
	Tiếng mẹ đê / Mother Language				
Đại học / College	Tiếng Anh / English				
	Tiếng mẹ đê / Mother Language				

* College information is only for transfer applicants. (Thông tin về trường đại học chỉ dành cho các ứng viên chuyển tiếp)

* Phone and fax numbers must include country and regional calling codes. (Số điện thoại và số fax phải bao gồm mã quốc gia và mã vùng.)

* Applicants must correctly fill out the above information in order to properly investigate their educational background. (Ứng viên phải điền chính xác các thông tin trên để việc tra cứu học vấn được thực hiện đúng cách.)

I hereby authorize that Mokpo National University could officially request my academic and personal information from each academic institution I have attended, in connection with the admission process.

Tôi đồng ý để trường quý trường Đại học Quốc gia Mokpo có thể tra cứu chính thức thông tin học vấn của tôi từ các cơ sở giáo dục mà tôi đã theo học nhằm phục vụ cho quá trình xét tuyển.

20 . . .

Họ tên ứng viên /Name of Applicant:

(Signature/ Ký tên)